TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2022/HSST
Ngày: 21 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Trần Công Trung;
2/ Bà Phan Thị Diệu Hoa;
Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, thành phố H tham gia phiên toà: bà Phan Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, TP. H xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 110/2021/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Quang T; sinh năm 2002, tại: Hà Tĩnh; Nơi đăng ký NKTT: xóm T T, xã K K, huyện K A, tỉnh H T; chỗ ở hiện nay: 24 đường K V, phường P T, quận T P, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang D (chết) và bà: Lê Thị Th, sinh năm 1977; vợ, con: chưa; tiền sự: không; tiền án: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 20/03/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T P, tp. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Cháu Phan Quỳnh N, sinh ngày 11/01/2005; trú tại: 109/4 đường T P P, phường B T Đ, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

- *Người giám hộ cho cháu Phan Quỳnh N*: bà Dương Ngọc B, sinh năm 1970; trú tại: 109/4 đường T P P, phường B T Đ, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
1. Chị Lê Thị Th, sinh năm 1977; trú tại: 24 đường K V, phường P T, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang T và em Phan Quỳnh N (sinh ngày 11/01/2005) có quan hệ tình cảm với nhau từ khoảng tháng 9/2019. Trong thời gian này T đã quan hệ tình dục với em N 03 lần, cụ thể như sau :

Lần thứ nhất : Khoảng 09 giờ ngày 18/10/2020, T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với N nên đã dùng tài khoản Zalo tên "Bii" nhắn tin rủ N đi khách sạn để quan hệ tình dục. N tự nguyện đồng ý và hẹn T tại cổng trường Trung học cơ sở Lý Thường Kiệt, địa chỉ số 33 T P P, phường B T Đ, quận B T để chở N đi. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 38K1- 2xx.xx đến địa điểm trên chở N đi thuê phòng số 203 khách sạn T P, địa chỉ 417 L T T, phường S K, quận T P. Sau khi cả hai lên phòng, T và N nằm trên giường, T cởi quần áo của cả hai ra rồi hô ngực của N, sau đó T dùng tay phải cầm dương vật đưa vào âm đạo của N để quan hệ tình dục (T không sử dụng bao cao su), khi cả hai quan hệ tình dục được khoảng 30 phút thì T xuất tinh vào trong âm đạo của N. Sau đó, T trả phòng rồi chở N về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 11/11/2020, T tiếp tục nhắn tin qua mạng Zalo rủ N vào khách sạn quan hệ tình dục. N đồng ý và hẹn gặp T tại cổng trường Trung học cơ sở L T K số 33 T P P, phường B T Đ, quận B T. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 38K1- 2xx.xx đến điểm hẹn đón N và chở đến khách sạn E, số 421 L T T, phường S K, quận T P thuê phòng số 202. Sau khi vào phòng, T cởi quần áo của cả hai ra rồi hôn lên ngực của N, sau đó T mang bao cao su vào dương vật và dùng tay phải cầm dương vật đưa vào âm đạo của N để quan hệ tình dục được khoảng 20 phút thì T xuất tinh vào bao cao su.

Lần thứ ba : Khoảng 15 giờ ngày 29/11/2020, T tiếp tục nhắn tin qua mạng Zalo rủ N đi khách sạn để quan hệ tình dục. N đồng ý và hẹn gặp T tại cổng trường Trung học cơ sở L T K. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 38K1- 2xx.xx đến điểm hẹn và chở N đến thuê phòng số 302 khách sạn E số 421 L T T, phường S K, quận T P. Sau khi vào phòng, T tự cởi quần áo của mình còn N tự cởi quần áo của N ra, tiếp đó T mang bao cao su vào dương vật và dùng tay phải cầm dương vật đưa vào âm đạo của N để quan hệ tình dục được khoảng 15 phút thì T xuất tinh vào bao cao su.

Đến ngày 25/12/2020, N phát hiện có thai nên đã nói với gia đình về việc T và N đã quan hệ tình dục với nhau. Sau đó, gia đình của N đã đưa T đến Công an phường Phú Trung trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quang T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận giám định giám định pháp y về tình dục số 240/TD.20 ngày 27/01/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố H, kết luận: Màng

trinh dãn rộng, không rách; Không tìm thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn; Hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm hộ và vùng hậu môn nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng ; Một phôi thai sống trong tử cung khoảng 11 tuần 06 ngày +/- 03 ngày trên siêu âm.

Theo Kết luận giám định giám định pháp y về ADN số 1.418A-2020/ADN ngày 02/02/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố H, kết luận : Phan Quỳnh N là người mẹ sinh học của bào thai, Phạm Quang T là người cha sinh học của Bào Thai.

Vật chứng:

- Thu giữ của Phạm Quang T:

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 38K1-2xx.xx, số máy: 04xxxx, số khung: 04xxxx.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, số IMEL: 35613409099xxxx và 01 sim điện thoại có số thuê bao 039341xxxx, T sử dụng liên lạc với Phan Quỳnh N để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 01 quần jean dài màu xám, 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 quần lót màu xanh nhạt, T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội;

- Thu giữ của em Phan Quỳnh N: 01 áo đầm màu đen, 01 áo ngực màu trắng, 01 quần lót màu vàng, N mặc khi T thực hiện hành vi phạm tội với N.

Các vật chứng trên Cơ quan điều tra đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 66/PNK ngày 03/6/2021;

- Thu giữ của anh Khổng Quang T: 01 sổ quản lý lưu trú khách sạn Eden từ ngày 01/11/2020 đến ngày 28/11/2020 (bản photo), 02 tờ giấy khổ A4 photo sổ quản lý khách thuê phòng theo giờ ngày 01/11/2020 và ngày 29/11/2020 (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của anh Phan Thanh T: 01 bản photo sổ quản lý lưu trú của khách sạn Trúc Phương (kèm hồ sơ vụ án).

Về phần dân sự: Ngày 31/5/2021, gia đình của bị can Phạm Quang T đã bồi thường cho Phan Quỳnh N số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSQ.TP ngày 26 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội: "*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*" theo điểm a,d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Phạm Quang T từ 04 năm đến 05 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Phạm Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Quang T đã khai nhận như sau: Phạm Quang T và Phan Quỳnh N (sinh ngày 11/01/2005) có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau từ tháng 9 năm 2019. Từ ngày 18/10/2020 đến ngày 29/11/2020, Phạm Quang T đã 03 lần quan hệ tình dục với Phan Quỳnh N, cụ thể: 02 lần tại khách sạn Eden, địa chỉ: 412 L T T, phường S K, quận T P và 01 lần tại khách sạn T P, địa chỉ: 421 L T T, phường S K, quận T P, TP. H.

Theo Kết luận giám định giám định pháp y về tình dục số 240/TD.20 ngày 27/01/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố H, kết luận: Màng trinh dãn rộng, không rách; Không tìm thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn; Hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm hộ và vùng hậu môn nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng ; Một phôi thai sống trong tử cung khoảng 11 tuần 06 ngày +/- 03 ngày trên siêu âm.

Theo Kết luận giám định giám định pháp y về ADN số 1.418A-2020/ADN ngày 02/02/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố H, kết luận : Phan Quỳnh Như là người mẹ sinh học của bào thai, Phạm Quang T là người cha sinh học của Bào Thai.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Cáo trạng số 117/CT-

VKSQ.TP ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội: "*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*" theo điểm a (*phạm tội 02 lần trở lên*), d (*làm nạn nhân có thai*) khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực nhận thức hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau, nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của bị hại có phần còn hạn chế. Bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em khi thực hiện hành vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì ham muốn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu 3 lần với bị hại và làm cho người bị hại có thai đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra gia đình của bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Thu giữ của Phạm Quang T:

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 38K1-2xx.xx, số máy: 04xxxx, số khung: 04xxxx. T sử dụng để chở N vào khách sạn. Qua xác minh xe này do chị Lê Thị Thu (mẹ ruột T) thường trú Xóm T T, xã K K, huyện K A, tỉnh H T đứng tên sở hữu. Chị Thu cho T mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết T dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho chị Thu là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, số IMEL: 35613409099xxxx và 01 sim điện thoại có số thuê bao 039341xxxx, T sử dụng

liên lạc với Phan Quỳnh N để thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung và Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 quần jean dài màu xám, 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 quần lót màu xanh nhạt, T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của em Phan Quỳnh N: 01 áo đầm màu đen, 01 áo ngực màu trắng, 01 quần lót màu vàng, N mặc khi T thực hiện hành vi phạm tội với N. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của anh Khổng Quang T: 01 sổ quản lý lưu trú khách sạn E từ ngày 01/11/2020 đến ngày 28/11/2020 (bản photo), 02 tờ giấy khổ A4 photo sổ quản lý khách thuê phòng theo giờ ngày 01/11/2020 và ngày 29/11/2020 (lưu hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của anh Phan Thanh T: 01 bản photo sổ quản lý lưu trú của khách sạn T P (lưu hồ sơ vụ án).

[8] Án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Phạm Quang T phạm tội "*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*";

[2] Áp dụng: điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

[3] Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 04 (bốn) năm tù.

Thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 20/3/2021.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, số IMEL: 35613409099xxxx và 01 sim điện thoại có số thuê bao 039341xxxx;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần jean dài màu xám, 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, 01 quần lót màu xanh nhạt; 01 áo đầm màu đen, 01 áo ngực màu trắng, 01 quần lót màu vàng;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 sổ quản lý lưu trú khách sạn Eden từ ngày 01/11/2020 đến ngày 28/11/2020 (bản photo), 02 tờ giấy khổ A4 photo sổ quản lý khách thuê phòng theo giờ ngày 01/11/2020 và ngày 29/11/2020; 01 bản photo sổ quản lý lưu trú của khách sạn Trúc Phương.

Các vật chứng trên Cơ quan điều tra đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 66/PNK ngày 03/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T P.

[5] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Quang T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, Người giám hộ cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND Q.T P**;**
- THADS quận T P;
- Công an Q.T P;
- CATP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành